

Lục Tỉnh Tân Văn

六省新開

GIÁ BÀN:
 Năm 1919—NGUYỄN-V. CỬA
 Một năm 0\$00
 Sáu tháng 3 50
 Ba tháng 2 00

GIÁ BÀN:
 Năm 1919—NGUYỄN-V. CỬA
 Một năm 7\$00
 Sáu tháng 4 00
 Ba tháng 2 25

GIÁ BÀN:
 Năm 1919—NGUYỄN-V. CỬA
 Một năm 7\$00
 Sáu tháng 4 00
 Ba tháng 2 25

GIÁ BÀN:
 Năm 1919—NGUYỄN-V. CỬA
 Một năm 7\$00
 Sáu tháng 4 00
 Ba tháng 2 25

GIÁ BÀN:
 Năm 1919—NGUYỄN-V. CỬA
 Một năm 7\$00
 Sáu tháng 4 00
 Ba tháng 2 25

MỤC-LỤC

1. — Du-học hội.
2. — Ngoại vụ.
3. — Một vị anh hùng.
4. — Ấn-châu điện báo.
5. — Một điều quả quyết.
6. — Thông báo.

7. — Khôi Hài.
8. — Cuộc diễn phao cầu.
9. — Văn nghệ.
10. — Hương truyện.
11. — Đông-Pháp báo tin.
12. — Oan kia theo mãi.

MỖI TUẦN LẺ RA BA KỶ:
 NGÀY THỨ HAI NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
 MỖI SỐ BÀN LẺ 0\$04
 TELEPHONE N° 176 Adresse télégr.: LUCHE-SAI-GON

MỖI TUẦN LẺ RA BA KỶ:
 NGÀY THỨ HAI NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
 MỖI SỐ BÀN LẺ 0\$04
 TELEPHONE N° 176 Adresse télégr.: LUCHE-SAI-GON

MỖI TUẦN LẺ RA BA KỶ:
 NGÀY THỨ HAI NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
 MỖI SỐ BÀN LẺ 0\$04
 TELEPHONE N° 176 Adresse télégr.: LUCHE-SAI-GON

MỖI TUẦN LẺ RA BA KỶ:
 NGÀY THỨ HAI NGÀY THỨ TƯ VÀ NGÀY THỨ SÁU
 MỖI SỐ BÀN LẺ 0\$04
 TELEPHONE N° 176 Adresse télégr.: LUCHE-SAI-GON

DU-HỌC HỘI

(tiếp theo)

Kỳ trước Bản-báo trước trong anh-những đứng nhiệt thành hoặc là hội Thương-mại Kỹ nghệ xướng lập một hội Du-học ngành để quyền của hào gia phú hộ nuôi học-sinh sang Tây ở học đạo. Tưởng chắc trong liệt-quê địa xem đến đều khấn cầu này, sao cũng để tờ báo xướng chiếm nghiêm đối hồi rồi hỏi: Đã có hội kia, vì sao còn mong lập chi hội ngành? Vậy Bản-báo xin giải.

Nhắc lại, Bản-báo đã có nói: Hội Du-học chính đầu lập thành — ấy là chỗ ai cũng ước ao — bất quá cho học-sinh đi học về y khoa, luật khoa và Quốc-văn thôi, chứ đừng tưởng không ai học bừa thương-mại kỹ-nghệ, nên Bản-báo mới ước trông lập hội ngành chuyên riêng một môn-học ấy thôi.

Vấn biết tục ngữ Langsa có vi: Việc chi tình thôn chạc lùn, Khuyên đưng đưng tức, chày cang sây chon; nhưng mà đang cơ thời cạnh tranh, nếu ngồi mà đợi cho một tay Chánh-phủ mở mang, ngồi mà đợi cho đến Văn-minh lóng, thì còn lâu, chưa biết mấy mươi năm mới đặng, để cho đảng thương-mại kỹ-nghệ chúng chován hết rồi, sau đầu mình có tay đủ tài tranh quyền đoạt lợi đi nữa, cũng không thể giành lấy đặng. Chi bằng mình sớm lo cho có người chen bước vào đảng thương, lần tay vào kỹ-nghệ thì hay.

Phải biết rằng trong xứ ta, chưa có trường thương-mại kỹ-nghệ chi cả, chỉ có mới bày lập trường dạy bút toán Langsa và quốc-ngữ đó thôi. Nếu ngồi mà đợi cho trong xứ ta có trường thương-mại kỹ-nghệ thì cũng còn lâu, cho nên cái kế của Bản-báo ước lập hội du-học đặt biệt đàng, chẳng phải là kế không đàng và nếu có người đứng ra lập cũng không lấy chi làm khó.

Thoán lại người Annam đang thời, trừ những tay chue dót chưa rõ chữ bác-đại là gì, chưa biết vi nước vi dân, nên còn đeo đai cái thời vị-ngã, chớ phần nhiều đã đặng mở mang,

NGOẠI-VỤ

TRUNG-HUỆ

(Tiếp theo)

Câu hỏi: Huê-kỳ hội này phải vì Trung-huệ mà ra tay binh-vực, hay là vì Nhựt-bồn mà mưu lợi?

Có kẻ đáp rằng: Huê-kỳ hội này nên bỏ Trung-huệ, thuận theo với Nhựt-bồn mà thủ lợi. Hồi cơ, người bàn giải rằng: « Từ khi an giặc 1894-1895 và giặc Nga-la-tư-Nhựt-bồn tăng rồi, các nước Âu-châu bỏ mưu về Trung-huệ mà tách đi ngỏ khác, để thông thả cho một mình Nhựt-bồn với Huê-kỳ thôi. Bởi cơ, hai nước này không thuận nhau, nếu chẳng có dân giặc Âu-châu năm 1914 nổi lên, thì Huê-kỳ Nhựt-bồn lẽ cũng có tương hoãn rồi. Vì mắc lo bên Âu-châu, Huê-kỳ bỏ dẹp việc Cực-Đông là việc nước Trung-huệ. Nhựt-bồn mới tung hoành giáng hai mươi một điều cho Trung-huệ và mưu chim Sơn-Đông Thanh-Đỗ. Nay an giặc Âu-châu rồi, Nhựt-bồn biết thế nào Huê-kỳ cũng chiến cơ Trung-huệ mà sanh đều gay trở, bên lấy lợi mà bít miệng Huê-kỳ, là đem cả sáu chục triệu bạc (60 000 000) vay của Anh-quốc (Hồng-Mao) để qua Huê-kỳ mà mua những đồng thau và máy móc xe lửa. Huê-kỳ nhơn lấy lợi đó mà tu chỉnh binh-khi bên Nam-mạng-Châu, há chẳng nhằm mắt bỏ qua sao? Mà hệ Huê-kỳ vì lợi nhắm mắt bỏ qua, thì còn chi chưa chịu rằng Huê-kỳ phụ Trung-huệ vì Nhựt-bồn? Và lại Huê-kỳ cũng phải sợ mở mang cho Trung-huệ thành đảng kỹ nghệ mà hại mình vay chớ. »

Chẳng rõ rồi giải này cơ hiệp ý những trang minh-triết chúng, chớ theo như ý tôi, luận giải vậy rất sai lầm, thật sai lầm rất lắm, vì — (tôi xin

Nếu của vi nước đưa ra mà còn, thì những người bạc đó há tiếc mà đem cho Hội lập thành đều lập-nghĩa chẳng ru?

Không, người bạc đó, người vi nước mà đưa ra, không kể lợi cũng không kể vốn, chẳng hề biết tiếc với đều ích quốc lợi dân-nhữ đầu. Bản-Báo dám tiên liệu rằng hệ hội ngành mà lập thành rồi, một tiếng kêu quyền, những về quốc-trái ở Lục-Châu bay lên, vì chẳng khác là chính-rừng già gặp luồng gió đờ bay về cơ vậy.

Vậy xin những đứng nhiệt-tâm, xin hội Thương-Mại Kỹ-Nghệ chớ có dãn dã, xướng lập hội Du-Học này giúp cho quốc dân, nhắm chẳng còn vụ nghĩa nào lớn lao hơn nữa.

L. T. T. V.

nhạo lời trước lại đây — liệt cường hằng nói: Lợi cho Trung-huệ, là lợi cho chư quốc, trong Hoan-châu. Dương ấy há rằng Huê-kỳ sợ cho Trung-huệ mở mang kỹ nghệ mà thất lợi sao? Ấy là cơ thứ nhứt.

Luân qua cơ thứ hai, về sự Nhựt-bồn đem cả sáu chục triệu bạc vay của Hồng-Mao mà mua những đồng thau và xe lửa của Huê-kỳ, lại càng sai lầm hơn nữa.

Nếu Nhựt-bồn mua của Huê-kỳ, là tại hồi các nước khác, không nước nào có bán, hoặc có mà giá mắc hơn giá của Huê-kỳ; chớ quên rằng từ mấy năm san đây, Nhựt-bồn thì chỉ tìm mớ mớ sắt và mớ thau trong nước Trung-huệ, đặng ngày sau tránh khỏi mua của Huê-kỳ. Thế thì tại hồi buộc phải mua của Huê-kỳ, nên Nhựt-bồn phải mua, chớ có phải là Nhựt-bồn muốn mua mà cầu thân với Huê-kỳ đâu. Huê-kỳ cũng rõ biết vậy chớ. Ấy vậy, Nhựt-bồn chẳng phải muốn mua vậy cho Huê-kỳ thấy lợi mà quên Trung-huệ, mà Huê-kỳ cũng chẳng vì lợi ấy mà nhắm mắt bỏ qua cho Nhựt-bồn.

Và lại Trung-huệ, từ năm đặng đờ quân-quyền đứng nên dân-chủ, chẳng khác nào một miếng mỡ ngon; nếu Huê-kỳ cùng liệt-cường Âu-châu bỏ lợi mà không thêm chiến cơ đến Trung-huệ nữa thì Nhựt-bồn đờm thân liền. Ấy là cơ hội may mắn cho Nhựt-bồn hết sức, cơ-hội mấy mươi năm chưa hề đặng.

Cơ ấy nên, tuy tôi chẳng để ý trông mong cho Huê-kỳ Nhựt-bồn gây nên trường-bại cách như dân Huê-kỳ vì hạn quyết lấy binh đao, mà tôi chẳng hề chịu tin rằng Huê-kỳ bỏ Trung-huệ mà vì lợi nhắm thuận tình với Nhựt-bồn.

Huê-kỳ cũng bỏ Trung-huệ đâu, một tay dân-tam Huê-kỳ, hai là vi lợi lợi.

Phải năm 1894-1895 an giặc Nhựt-Tàu và an giặc Nhựt-Nga rồi, tới năm 1914 thì liệt-cường Âu-châu thấy đều áp vào Trung-huệ, nào Hồng-mao, nào Huê-kỳ, nào Nhựt-bồn, nào Nga-la-tư, nào Đức-quốc đều đem quân ra đánh, nên đờm đời. Từ đời này đờm quyền giành lợi mà sanh việc chẳng lành đờm đầu, giặc Âu-châu nổi dậy làm cho Hồng-mao, Nga-la-tư và Đức phải bỏ Trung-huệ, để thông thả cho Huê-kỳ và Nhựt-bồn: Huê-kỳ chiểu cơ Trung-huệ chỉ chám về lợi khác thương-mại, còn Nhựt-bồn thì khác, nên dân Trung-huệ mới bít bình thì chày Nhựt-bồn.

Tới năm 1917, Huê-kỳ then vào

Rượu mạnh hiệu **DEJEAN** đã thơm mà lại ngọt
 làm cho những tay thạo rượu thầy đều khen ngợi
 Chỉ một mình hãng Denis freres có trữ mà thôi

hàng Liên-hiệp, lo độ binh tiếp chiến Âu-châu, mắng lo trường thiết huyết Âu-châu nê không rành mà lo việc Trung-huê cho động. Phải bỏ liều cho Như bốn tung hoành trong một lúc đó thời, chứ từ ngày giặc Âu-châu đình chiến tới nay, nghĩa là từ ngày 11 Novembre 1918, đến giờ, Huê-kỳ đã chăm nom về Cự-đông, vì Trung-huê mà ngộ ngay Như-bôn. Hãy xem lấy cách tu-chính của Huê-kỳ, xem lấy cách quan phòng của Hồng-mao thì biết.

Hiện bây giờ đây, Huê-Kỳ còn đang tạo chiến thuyền tại San-Francisco, tại Honolulu và tại cũ lo Philip-pines, quyết kể từ đây tới năm 1922, Huê-Kỳ phải có sáng một đạo chiến thuyền lớn hơn đạo chiến-thuyền của Anh-quốc đang chia ra làm hai đạo, một đạo phục tại Thái-bình-Dương (Ocian Pacificque) còn một đạo phục ở chỗ khác, song cũng chẳng xa, còn hữu sự, tách ngõ kinh Panama mà qua Thái-bình-Dương cho kịp.

Nên Huê-Kỳ không có ý đánh Như-Bôn, thì đạo đạo chiến thuyền này mà làm gì?

Quả nhiên mưu tạo chiến thuyền đây là mưu Huê-Kỳ mong đánh Như-Bôn, đầu ai có đem có não mà phá nghị cũng không nổi, cho-hay Huê-Kỳ phỏng ý, chẳng hề lộn cớ mưu. Bởi vậy ông Jellicoe là quan Thủy-Sư của Hồng-Mao, khi đi viếng các xứ ở đũa mé biển Thái-bình-Dương rồi, trở về liền đưng biểu xin vua Hồng-Mao lập một đạo chiến thuyền đồng tại Thái-bình-Dương, đạo chiến thuyền cho thiết rông mạnh: tám chiếc Dreadnought, tám chiếc đại chiến thuyền, mười chiếc tàu tuần, bốn chục chiếc destroyers, ba mươi sáu chiếc tiem-thủy-đỉnh, mười hai chiếc vớt ngư-lôi, một chiếc thả ngư-lôi, bốn chiếc chố Phi-thoàn và tiêu chiến thuyền cho sung số. Vì sao mà Thủy-Sư Jellicoe xin lập đạo chiến thuyền đồng tại Thái-bình-Dương chỉ vậy? Có phải là ngài sợ có giặc nổi lên tại Thái-bình-Dương lấy buộc Hồng-Mao phải động binh, nên ngài xin vậy mà đề phòng con biển xảy chẳng?

Phải vậy, quả vậy, còn đều gì nữa mà ngờ, chỉ còn trông Vạn-quốc Liên-Minh ữa êm giữ n họa may có đáng,

Mua thuốc lá của nhà

Nên hút những hàng thuốc rất ngon chế tạo tại nhà máy thuốc lá Hanoi.
 Kể ra mấy thứ sau này:
 Thuốc hiệu « Con gà »
 — « Con voi »
 — « Đồng-minh »
 Thuốc Cigarettes
 — Đóng hộp 50 điếu hay 100 điếu.
 — Ván rời 10 điếu hay 20 điếu.
 Mấy hàng thuốc này:
 Anam trắng
 Anam chẻ tạo
 Anam bầu
 Anam nê dưng.

Biết vậy mà chưa, vì cơ thời đã đổi. Đờ-tặc đã lồm cồm muốn dấy, Bừ-từ Vực trảng qua Tây-bà-Lôi đã dấy, ấy là hai mối hại lớn của Hoàn-Cầu, Liên-Hiệp phải loan ngửa trước.

(sau tiếp).
 M. H. L.

Một vị anh-hùng

Quan năm Đờ hữu-Chân nay để tái-cốt của thân-đệ ngài là quan ba Đờ-hữu-Vị đã da ngựa bọc mịch nơi trường thiết-huyết Âu-châu, mà đến ở chợ-quê-hương mới ngài là nhà Đại-Pháp.
 Ai ai cũng hiểu quan ba Đờ-hữu-Vị đây khi từ chiến tại sa-trường Đại-Pháp thì đã lập nhiều công kỳ bân Á-phi-ly-gia thuộc miêng Maroc. Ngài là một vị phi-công trong cái đám phi-công mà một nê danh trước cái, nên trong cơ lập binh cách ngài cậy thi phi-công mà lập đại danh đã có làm khi phong-lạng.

Đang hỏi quan năm Đờ-hữu-Chân gần về đến đây, mà chắm lo tang sự, thì hồn-báo lấy làm bân hạnh mà nêu ra giữa trường ngôn luận một cái chứng rất vinh diệu cho đồng-bang đặng hiểu ngài cũng một lòng can-giảm mà điều ơn Đại-Pháp chẳng khác em ngài, trong lúc cuộc gia hữu sự.

Đây là một lời phong ngợi ngài ở Paris diễn báo qua:

« Quan năm Đờ hữu-Chân, là quan cai-quân toàn bộ-binh số 36 ngày trước, có được lời ban-ngoại giữa «mặt ba quân trong đạo-binh mình như vậy: Là một vị tướng-quân rất cần-cần, trí-dò, ra trận chăm-hâm phi thường. Trong tuần tháng «octobre năm 1914 bôn-thần ngài có điếu binh đánh nhieu trận tại «danh Malfoue và triển Rebodeau ở «ở phương tây Semands, nên mới «chiếm đặng một «oàng đất rất thịnh-«thể làm cho binh ta nương đũa thể «ấy mà bủa binh phòng thủ mới «chiu nổi với binh nghịch công phá

Một thứ thuốc là nen bút

Người Nam Việt cứ phải ăn rằng hực đồng thiếu không đủ dùng, cũng là ra ngoại-quốc. Sao không biết mua thuốc lá của xứ Algérie cùng những nơi khác, mà gầy nê cái hiệu tượng ấy?

Vậy chỉ nên mua thuốc lá của Đờng-Dương Yên-Thảo Công-Ti vì hàng thuốc ấy trắng ở đây theo những pháp-thiết-hợp, chế ở đây theo những cách-thức đặc-biệt, khiến cho thuốc lá ấy là thứ thuốc ngon hơn tất cả các thứ thuốc ở ngoại-quốc đem vào.

Vậy nên hút thuốc chưa và hiệu COG, hiệu SCAPERLETI; thuốc đã yên hiệu COG, FAVORITES, ALLIÉS, v. v. cùng những xi-gà hiệu MANDARIN, BOUQUET, LORUS, và NARCISSE là những thuốc của ĐỜNG-DƯƠNG YÊN-THẢO CÔNG-TI chế ra. Vì hút thuốc ấy tức là giúp những người đồng-bang trồng thuốc, và chế thuốc ấy. Mà lại giữ được tiền bạc không mất ra ngoại quốc vậy.

«mất-mãi cũng chẳng phùng qua.» Em đường ấy anh đường ấy, quá mọt nhà Anh-kiệt nổi truyền; trong sáu anh còn ai hơn nữa? Bôn-quân trướng chẳng có lời chi mà tặng khen cho xứng, nên chỉ thuật sơ chức công trận ấy mà thôi.

N. P. Nghe nói bá tánh Anam Sjigon đang hồi lại, mà tình định lựa người đại-liên nhơn đạo, đặng đi tiếp quan chức sẽ tới đây lời mông, 10, 11 mai này.

Âu-châu diễn báo
 HAVAS.

Paris, le 21 April 1920.
Đức-quốc muốn tu chính mà binh
 Ban Phái-Viên Đức-quốc đã đề giao cho Hội-aghi-lừa một tờ trạng của Binh-thư Trưởng-thư Đức-quốc xin tăng số binh của Đức-quốc lên hai chục muôn và xin kê những đạo Phi-thoàn với đạo Thần-công vào đây. Một phong thư thứ hai xin Liên-hiệp định cho Đức-quốc được giữ trong phần đất Trung-lập một đạo binh số bao nhiêu rồi đề tự ý Đức-quốc lập, chớ đưng buộ trước phải có thứ binh gì bao nhiêu và lĩnh gì bao nhiêu và cũng xin tăng đạo Pháo-thủ Thần-công từ hai lên tới mười một.
Vụ xử ông Caillaux
 Nơi Thượng-Tòa, Trang-sư Moro Gieferi bào chữa cho ông Caillaux bị cáo,

cải rằng vụ ông Caillaux qua nước I-ta-li, cáo như vậy thời qua; nếu ông Caillaux qua đó mà giao thiệp với những tay lợi hại, thì lỗi tại sự Pháp cư tại I-ta-li, vì ở đó biết ai làm sao, ai làm sao, sao không nói cho ông Caillaux biết trước. Ông Domange giải rằng ông không thể nào buộ vụ ông Caillaux có cang thiệp với vụ Bolo hay là vụ Bonnet Rouge cho đặng; Sự nội công ngoại lịch hay là thông đặng cũng thủ tặc ấy oan cho Caillaux. Ngài xin Thượng-Tòa về việc nước chớ có làm ăn ông Caillaux tội nghiệp.

Cựu Thừa Tướng hồi Paris.
 Ông Clémenceau, Cựu Thừa-tướng Pháp, đi qua nước Egypte mới trở về tới thành Paris.

Paris, le 22 April 1920
 Giữa Thượng-Tuyên ông Caillaux tới nại về phần công đũa của ngài trong việc nước trước con binh cách; ngài xin cử Huỳnh-Sư Pháp-quốc mà trả thi tuây vụ hoá năm 1911, hai chọ Đức-quốc mà lợi cho Pháp; ngài quyết «ngài chẳng hề có ý đề mưu cho Pháp bị Liên-Hiệp. Ngài kêu oan ai nghe công đặng niệm, nổi oan ấy ngài xin chur Thượng-nghe-Viên soi xét.

Tại thành San Remo
 Thượng nghị Công-Đông tại San Remo định vụ đất Smyrne, để sau ban Phái-Viên dự đân ý rồi sẽ lĩnh, Chánh-Phủ nước Tarquie phải tới kinh bắt thảy các đạo

Liên trướng phùng điều cái lương



Bay lâu người Annam thường dùng liên đối của China mà điếu phùng tuy nhiều sắc hướ học không đưng kiến, nhưng vì có chất tinh thần si trang nhô trong mấy câu chữ, nên không bỏ được.

Đến nay tiệm bà Harel ở đường Catinat, môn bài 75 có bán đủ kiểu trang hực theo cách phương tây, có danh tiếng bấy lâu nay, mà nay lại đưng trang hoa kỳ mà phụ thêm chữ nọ hay là chữ quốc-ngữ xem rất đẹp đẽ. Để trách kẻ bán cáu bôn học rồ lý của kiều China, mà lại giữ đưng mấy hàng chữ nọ si của phong tục người Nam ta.

Thấy một sự kiện chế ra hiệp theo nghi, nên bán quán kinh xin bố cáo cho đồng nhơn rõ biết.
 Hãng bà Harel lại có cấp đưng một người danh si viết, các câu hoặc là hàn phùng, hoặc là câu đối điều đưng si hiệp theo tinh cảnh người.

Ngài xin chur vì ai có muốn mua thì gửi thơ mà nói hết ý tr của mình muốn đưng câu chữ làm sao, thì đũa si

đưng như nguyện. Như chur vì có đi chơi Saigon, xin ghé tại nhà bà Harel, môn bài 75 đường Catinat, mà xem thì trướng thì.
 Ở đây hân-quân có in hành cái kiểu thuốc cho khám-quan rõ thấy. Xung quanh thì bóng như trang hoa tây, còn ở giữa thì lại có bốn chữ «Như 444 thiên cổ».

HỜI NGƯỜI ANNAM

Chớ nên lộn thuốc của Ngoại-quốc với thuốc Xứ Algérie là Thuốc-dịa Langsa. Để biết lựa thuốc rời và thuốc điều trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ **thỏ sãng Algérie quả thiệt là đồ thỏ sãng**. Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng.

Hãy nên hút thuốc hiệu **TRÁI-ĐẤT**

trong nước, nếu chẳng tuân phạm tới một đạo nào thì Liên-Hiệp sai bình vãn tới. Đại biểu của vận quốc Liên-Minh sẽ thâu những đơn của các dân vị-dinh. Hai mươi bốn toán binh của Liên-Hiệp còn chim thú nước Thuộc. Thượng-Hội Công-Đông định vụ đất Albanie đã hứa lập tự-do và giao cho nước Suède hay là Norvège binh cảng.

Vụ ông Caillaux

Thượng-toà bắt lời dân tội của quan Biện-Lý 213 phiếu chống 20, xin lấy điều luật 77 và 79 luật hình mà xử ông Caillaux. Thượng-Toà sẽ bản tính coi buộc theo điều luật khác có đặng chăng.

Rượu chác hào hạng của AUGUSTE MATTEI làm tại bên xứ Corse, đá ngon vô song mà lại ngọt vô cùng.
Ai mua thì phải hỏi cho đặng tên AUGUSTE MATTEI.
Rượu này nội Đông-dương chỉ có một mình hãng Dentis freres trử mà thôi.

Một điều quả quyết

Hai vợ chồng kia ở chôn nhà quê và là người có nhiệt thành về đường cái lương-phong-tục. Mỗi ngày sáng được một gói đầu lông. Phàm những sự kiêng khem trừ khử cho người dề, cho con-dai theo tục lệ vô nghĩa vô lý, đều là không chuộng chỉ chăm về đường về sanh đưỡng dục. Đứa con vẫn được sức khỏe lớn. Gần đến ngày đặng-tháng. Người chồng mới thưa với mẹ rằng: « Cứ theo tục lệ không biết của ai bày ra tự xưa đến nay trong lễ khám-tháng phải sắm nào là 15 bộ mũ áo, quạt lá-và 15 con cua, 15 cái trứng là lễ cúng cho 3 bà 12 cụ, nào là xôi ngũ-sắc, lại còn ché cháo thì ché dĩa khác; còn cách trừ yêu quỷ-khảo như là nước nước lóng đờ, xông gai-bôm, đốt quai-cho, nung cứt-sắt v. v. toàn là tục lệ vô nghĩa vô lý, không bổ ích chút nào trong việc nuôi con cả. Nay hãy xin mẹ lấy lễ biến hóa của tạo hóa, lấy nghĩa sinh từ từ bi của loài người, vậy chỉ nên làm lễ cúng lấy phép rồi làm rượu mời bà con thân thuộc đến cho vui mà thôi. Bà mẹ lấy làm rất phải thuận ý ngay. Vừa có có chi đầu sắn lông thương cháu giúp em, bên sắn sứa bánh trái chái thì, áo xông tr trên thành phố đem về cho, toàn là vật có ích cả. Nhưng có lại sắn lông quá. Mua cả mười mấy bộ áo mũ và quạt nón bằng giấy để đem về cúng.

Hai vợ chồng rất cảm cái thành tình của chi, nhưng chỉ bắt bình về mấy bộ áo mũ nón quạt giấy là trái với cái chủ nghĩa cải lương mà thôi. Bên xin lỗi chi mà diên giải hết mọi lễ hữu lý nghĩa, vô lý nghĩa cho chi nghe. Rồi lập tức lấy dao ra vằm nát mấy bộ đồ giấy rồi đun cả vào bếp.

Có chi đầu sắn lông nghĩ hồi lâu rồi cũng lấy làm phải mà vui lòng hi vọng. Gắm trong một nhà có hai vợ chồng nhiệt thành về sự cải cách, đã có cả

mẹ biết nghe lại được có chi đầu biêu là phải, tưởng cũng một nhà ít có. Nếu trong một xã hội mà có nhiều nhà như vậy thì việc cải lương có chậm gì mà chẳng tiến phát.

VIỆC MỚI TRONG NƯỚC

(Nouvelles du pays)

GIÀ BẠC VÀ GIÀ LỬA

Giá bạc kho nhà-nước . 151 50
Giá lửa, 100 kil. chủ tội nhà máy Chợ
ớn (bao trữ lại) 795 tới 8450

NAM-KY

(Cochinchine)

SAIGON.

Thằng Mông trốn rồi

Chủ Phàm-xân-Quang ở làng Phước-thiền (Biên-lôa) chờ một ghe cá đến bán chợ Cầu-ông-lĩnh, dưới ghe có một thùng bọ ché tên Mông, 18 tuổi, đã ra thân đi chèo mướn mà còn ché hơi cá bay tanh hôi chịu không đặng nên bỏ ghe bơi mất, có lãnh trước của chủ 2 đồng bạc, quên thôi lại.

Độc đắc

Thầy Ng.-v-Th... thư ký ở Thượng-chánh, nhà ở đường Sobier prolongée, khai mặt hai cái giấy số 22.543 và 22.567 hiệ.

Độc đắc đó đó!

Xe hơi

Chiều bữa 22 avril, lối 6 giờ 15 phút hai cái xe hơi, một cái số 1808, cái kia gắn chữ G. T., bắt sủa nhau một cái rất mạnh tại góc đường Charner và Bonard. Xe G. T có ích ở ba ông Tây, một ông bị văng ra té trên bày tay, còn hai xe thì văng bành hư nhiều lắm.

Giấy bạc giả

Sớm mai ngày 23 avril có một tên đàn Trung-huê, qui danh là Huỳnh-Tiền, lại ở Tân-đảo mà đóng thuế thân với nhiều kẻ đóng bang của nó. Nó nạp tiền thuế có xen một cái giấy bạc giả 1500, tưởng lớn xôn nhiều người thấy thông coi việc thấp bạc không coi kỹ, ai ngờ thấy coi kỹ là bạc giả bèn đem bắt nộp ngục chú chàng.

CHOLON.

Họa vô đơn chi

Xâm quốc-dông Lu-Nhi, 60 tuổi, nghề bán giấy có hồn (giấy tiền, vàng bạc, giấy áo, quần) ngụ đường Barbet, số 20, mới biết rằng lời nói: Họa vô đơn chi, chẳng sai lắm vì một đầy thim ta làm sao không biết, mà hay là ai ăn cắp mà cái giấy cảm do tiệm (holon. Lăn cũng) bắt thưa đặng xin chuột cái khác. Trước vậy là yền, ai ngờ chừng về đi dọc đường bị quân tử móc túi hết một cái bóp có 20 \$00, nư trang 12 \$00 và giấy thông hành, làm phải trở lại bót cơ-nư.

Ham hầu non

Một người khách làm má-chín nhà máy kia, ở quai des Jonques, có một tinh nhân mới 19 tuổi, gốc ở tỉnh thành Sadee. Nàng này dung nhan đẹp đẽ lại còn mướt lăm cho chàng thích lắm, nên chon đeo vàng và giao chia khóa, chàng để bữa 23 tây, lối sáu giờ sáng nàng

thức dậy sớm thau trang vật đáng 90 \$ 00 và lấy bạc 157 \$ 00, ruồn gói khuy mắt. A-lam không thèm lấy chệch má! **Tại công có tài đồng**
Thím Trán-thi-H... 44 tuổi, tài công chắt ở sau chợ Bình-đông, có ràng thim giá 30 \$ 00 cho tại công Cao-v-Neo, 30 tuổi, bị đi kén bạc mà Neo kéo neo đống má!

Khôi hai

Chàng rờ say

Anh kia mới cưới vợ được vài tháng. Bữa nọ bên nhạc-gia ăn lễ tục-tuần hai vợ chồng dắc nhau về chúc-thọ. Tới lại, khi vào tiệc, bà con bên vợ, người này mời uống một ly, người kia mời nhậu một cốc, làm cho anh ta quá chén, say mềm, tỉnh thì ngồi đờ không xong, cứ ra nhà sau kiếm chỗ ngủ. Không ngờ đi gần tới giường, muốn leo lên mà lên không nổi, trật chơn té xuống đất, sai tay, sắn trốn nằm luôn, đánh chết một giắc.

Xây đâu con em vợ đi trở tới, thày vậy sự ông bẻ ngón thấy là rầy anh ta lên giường nằm thông thả. Chàng để anh ta một bữa mới thày mập-mỡ, tướng là vợ, bên chơn tay ôm cổ muồn này nọ, vậy kia, con em vợ hoàn hồn, gờ téy chạy thoát!

Sáng ra, anh ta tỉnh dậy đi ngang phòng em vợ, có nó thấy mặt anh ta sợ hãi lại chuyện hỏi hồn liền ứng thỉnh ngắm rằng:

Say-sưa và-mã-tê năm ngay,
Đuê đặng ngày tía má hay.
Diều đờ lên giường nằm chổng cẳng,
Lại còn mong mỏi việc tá tây.
Anh ta nghe có nọ ngậm như vậy có ý ghen, nên kiếm thẻ chữa mình, liền ngậm rằng:

Cô-hồn ời có tâu cho chàng?
Ông về ai mà dạ liêu lãng.
Vì bởi dung-nhan em giống chi,
Nhìn lăm nên hóa chuyện lãng-lãng.
Người vợ ở phòng bên này, nghe rõ đầu đuôi, lòng sanh nghi, liền ngậm một bài mà rầy con em anh tây:
Đi đứng làm bộ mặt lành!
Anh say anh té trôi thầy anh.
Ai cứu ai mượn mi đi đờ
Cớ y riêng gì, mượn giầu quanh?
Ngô-từ-VAN tự: TÙNG-LONG.

Cuộc diễn phao-cầu

Hội phao-cầu « Gôcông » đấu với hội « Paul Bert » lần chót, tại vườn ông Thượng, hôm chiều thứ hai 25 avril 1920, đặng tranh cái danh-dự; Hội phao-cầu Annam giỏi hơn hết trong năm 1919-1920 (1).
Bên hội « Gôcông » sắp tại sân như vậy:
Đôn Sắc Chiêm Phước Núi
Bây Luê Sầu
Truyện Lân
Rouzsaud

(1) Thường lễ mở cuộc diễn phao-cầu mà tranh cái danh-dự nói đây, thì khởi sự nhằm theo cái năm trước, rồi sang qua năm sau; mỗi năm nên phải gọi là năm 1919-1920

Còn bên hội « Paul Bert »
Huỳnh Hôn Abel, Chi Pierre
Chàng Mạnh Chè
Bằng Giỏi
Mưu

Trong bữa giờ đầu, bên hội « Gôcông » nhờ mấy người chạy hàng đầu lạ làng và chuyên trái banh rất giỏi, nhất là M. M. Sắc, Chiêm, Phước, Núi; nên trái banh đem qua gần cửa bên hội « Paul Bert » đặng nhiều phen. M. Mưu tay giữ cửa giỏi và M. Giỏi thủ phá sau rất hay, song chẳng thể đỡ gạt hời chon đặng, phải thua luôn hai lần. — Nửa giờ sau, bên hội « Paul Bert » nỗ lực tấn công lại: M. M. Huỳnh, Mạnh, Chè có chuyên trái banh và đá nhiều cái hay, nhưng mà bị M. Truyện thủ phá sau, và M. Rouzsaud giữ cửa, nên gờ lại không nổi, mà còn thua thêm một lần nữa, là ba lần.

Vậy M. Breton là người thay mặt cho hội thể-háo Langsa, « Cercle Sportif », có giao cho hội « Gôcông » một cái hình iêng đồng rất tốt, vì hội « Gôcông » đã đặng lãnh cái danh-dự: Hội phao-cầu Annam giỏi hơn hết trong năm 1919-1920. Còn bên hội phao-cầu Langsa, thì hội « Saigon Sport », cũng đặng lãnh cái danh-dự đồng, có khác cái danh-dự nói trên đây.

Năm 1918-1919, thì hội « Saigon Sport » và hội « Tân-an-Sport » đặng tiếng tăm khen là hội phao-cầu giỏi hơn hết. Bởi sự thể-tháo rất hữu ích, nên người Langsa mới bực cách thường em vợ, mà gờ bảo cho người ta chuyên-luyện cuộc chơi này.

M. Th.

Kính cáo đồng bào

Từ cuộc đồng-bào ta khởi cuộc tranh-thương, tôi đây tuy tuổi trẻ, vốn ít, song cũng có chút nhiệt-thành, nên mới nong-nà ra chen vai gánh một phần trách-nhiệm với đồng-bào, mở ra tiệm bán bánh nước, café, cứt-tiền v. v. để giúp đỡ NAM-PHAT từ ấy nhân này, nhân kia. Nhờ ơn chư quai ông qui bà cũng là bá thức để huyên đặng lòng bác ái giúp cho tiếng tăm đặng danh-vương, lối lấy làm tấm lòng thành-thực.

Bây thấy nay nhân vi gia-sự buộc ràng nên tôi phải ngưng cuộc buôn bán, lại tôi lán đặng an-trị việc nhà cho thanh-thỏa, thoản như việc nhà tôi tinh an rồi thì tôi sẽ mở cửa tiệm bán buôn lại như cũ. Chúng ấy xin chư đồng-bào quai từ, qui ông qui bà và bá thức để huyên buộc đến đến như trước như cũ cùng và tôi sẽ giữ lòng thành-thực lần lần những món ấy vật uống trọng tiêm tôi lại được cho vừa lòng liệt-qui.

Đời lời chân cáo, xin cui liệt-qui điếm tin.
Chủ tiệm NAM-PHAT.
Ở đường Lagrandière.
Gần ga Chaudrie.

Văn Uyên

(Variété littéraire)

Thái số 10

Đầu ai giả mạo chiếu trời,
Bờ sao nên phụ một đời Nhạc phi.

Xuất cỡ non như danh.

Về giềng vua tôi
Câu hát và lời tục ngữ

Ăn cơm chùa, múa tôi ngày,

Ngó lên hòn tháp cánh-tiên, tiếc
ông quan Hậu thủ thiên ba năm.

Đất của vua, chùa của làng.

Ăn cơm hằm nói việc triều-đình.

Thành đồ đã có vua xây, việc gì
gái góa lo ngày lo đêm.

Thấy đời mà ngán cho đời, làm
tôi ăn uống làm ru!

Chàng ơi phải linh thì đi, ở nhà
đơn chiếc đã thì có tôi.

Quần báo thân tờ giấy dầu, chính
giữa đón gánh hai đầu hai ky,

Lính vua lính chúa lính làng, nhà vua
bắt lính cho chàng phải ra.

Giá vua bắt lính đờn-ông, để em đi thế
anh và bốn năm.

Giá vua bắt lính đờn-ông, tiền lưng
gạo bị sấm trong nhà này.

Con cò lặn lội bờ sông, gánh gạo đưa
chống nước mắt ni-non.

Nâng về thù phận nuôi con, để anh đi
thứ nước non Cao-binh.

Rồng cháu ngoài Huế, ngựa tề Đông-
mai, đây là trai đó cũng là trai mặc tình
em bậu đánh ai thì đàn.

Trăm năm thành lệ anh bồi thành,
giàu nghĩa anh xưa giàu bội tình sao
nên.

Quốc-sĩ về sông là người hàng-tín,
em không thương anh em đến chi đây,
tư bề rộng áp lấy mây.

Lẽ thường ăn lộc triều-đình phải ăn
việc nước.

Quan Hậu-quân Võ-Tánh, Giadinh
tam hùng, ngài là đệ nhất. Lúc Ngài
giữ thành Bùnh-dinh, giặc Tây-sơn vây
lương thảo-hệ, ông lên giàn hoà nổi-lưu
bác giặc mà thác. Còn ông Ngô-tùng-
Thần thì ượng thuốc độc. Nền này giờ
người ta bề thấy tháp Cảnh-tiên thì động
nhớ công Ngài Khi-Đức Gialong phá nước
rời, triều-đình có sai quan đến
câu vãn như vậy.

Chỉ non sông bạn với cô-thành!
chén tân-khê ngọt ngon mùi thành-
khí;

Sửa áo mào lay về bác-khuyết, ngọn
hoà quan ung mào lá trung-cương.

Đĩa thế nước nam, Trưng-kỳ như cái
đơn gánh, Nam-kỳ, Bắc kỳ như là bát cái
ky; cần hát này chỉ tôi ngày lo việc nước

Thơ quốc công Nguyễn hữu Dật

Giúp chúa sau xưa giữ dạ ngay,
Lược thao biên hóa mây ai tay.

Bác-hà chưa thoả lòng dong ruổi,
Nam-thổ đã sinh nổi xô cay,

Bồ-tát ơn sâu người tướng nhỏ,
Khổng-minh tay giỏi tiếng truyền bay,

Trăm năm qua bên đóng hỏi no,
Miệng thế còn ghi rặng lầy thây.

Vịnh Bà Triệu Âu

Không duyên không kiếp cũng không
chồng.

Cải nợ trần-hoàn phải tính xong.
Nhắm mắt đời chơn xem tạo-hoá,

Kể vai vạt vú gánh non sông.
Sính cùng hai gái dồng con Lạc,

Thương lấy trăm trai giống họ Hồng.
Thành bại kẻ chi thiên hạ sự,

Nữ-nhi như thế mới anh hùng.

Vịnh Hán Cao tử

Một về bảy mươi hai núc rười,
Gươm thần ba thước mới trau chừa.

Xe lên đất Bá-hùm co cổ,
Ngựa thoát thành Cai khi cụt đuôi.

Bái tướng chi nài thăng xách giô,
Phong hầu vì nhớ chị cào mồi.

Bôn trăm năm lệ sao bên vững,
Bến sông vì chùng khéo bãi buổi.

Người trong mộng

(Tiếp theo)

Vừa giấc ngủ rõ ràng quốc-sắc.
Vẻ phù-dung nhà ngọc cũng là;

Cá ngán lặn, nhận ngọc sa,
Đầu vàng ngân lượng để ra một cười.

Bồng đảo-kiểm khoe tươi nào chàng,
Khỏe thu-ba dợn sóng khuynh thành.

Cùng nhau như gió lộng tâm thần,
Lời vàng tiếng ngọc giải lần sầu riêng.

Rằng thân người giữa miếng tục lụy,
Cuộc bách niên thời bị mấy khi,

Thời đời coi buổi nhắm thì,
Hèn sang giàu khó mấy kỳ đối thay:

Thê tình bày đặng cay chả gọi:
Vị non nang sách gọi lời hay;

Tôn sang rai khó xưa nay
Anh hùng nhiều nỗi gay thê tình.

Xưa kia có Nê-Oanh người sĩ,
Hết vì ai mục nhĩ chàng minh.

Một phen vì chữ trước thanh
Ngàn xưa còn tiếng vang đình hậu truyền.

Tài ăn-dật tài chuyện gần chi
Tiếng ông Nhan nghèo khổ còn vang.

Của tiền ước gã Thạch-sùng,
Đời còn luận biện thế bằng phân biên.

Đen trắng đời thay duyên trác trở
Chân-mũi-Thần khó, vỹ bạc đen.

Vinh sang tướng, khó nghèo quán,
Đầy tình bức bỏ mảnh duyên rã rời.

Là chi cái thói người đời,
Trọng tình vì của, bạc người vạn den.

Nghĩa bạn tác sang hèn khó sinh,
Cầu chi-giao chữ tin làm đầu;

Một mai đầu bác nước xao,
Hôm mai tâm thiết, hôm chiếu thù thâm.

Lòng tri-kỷ mây năm gần bỏ,
Lâm cơ bản vì khó đời long.

Nghĩ cầu mới chùng cú vong,
Chiều chia đời mảnh đồng song chính đống.

Câu hiểu đạo giữ tròn ấy phận,
Người sanh ra một bản thủy nguyên.

Làm sao cha mẹ phi nguyên,
Cũng là gọi chút con hiền thảo ngay.

Ơn trọng lớn sánh tay non bẻ,
Phận làm con há để trọn đến?

Lưu tranh hôm sớm của chuyên,
Phận con mưa chớp đảo điên tâm lòng.

Người con vụng (?) lo công đèn sách,
Chất lấy chi cái mạch riêng sâu.

Tương nhau khá nhớ lời nhau,
Trăm năm thế quyết má đào gói thân.

Thương tình máu ưu nhân lực thế.
Bạn hôm mai đây thế giữ lòng...

Gió lay động bức trường mành,
Tiêu ra mới biết là mình chiêm bao.

Hỡi ai ý hiệp tâm đầu!...

Nguyễn-phú-Hanh

Xin ghé mắt

Cuốn bài ca AN-TÌNH thứ nhì
(cuốn tiếp) in mới rồi hay lắm, cuốn
này cũng là của M. Ngã đệt, trong
ấy có nhiều bài lạ khác nhau thiết
hay đung.

Mấy nhà bán sách trong Lục-châu
đều có bán. Giá: 0\$50.

Hương truyền

Cúng Hậu-sư.

Hậu-sư nghĩa là gì? - Tức là một
tiếng mới đặt ra để đối với Tiên-sư
vậy. - Sao lại có tiếng mới dị kì
như thế, chẳng phải cũng vì một
duyên cớ gì đây chăng? - Hôm 3
Avril vừa rồi, một câu kin nhà có
cúng cấp gì mà có bán phong mỹ
tán khách linh-dinh, tuy nhà cầu ở
nơi bán-thành bán-giã mà về hồng
lân lắm nó nức xòa xao cũng chăng
thưa chi là nơi phường phố. Đã yển
âm lại sanh ca xem cũng thấy là vui
vẻ.

Khi đang giữa tiệc có một ông hỏi
nhà chủ rằng, chẳng hay là tiệc ấy
có nhân việc gì mà bày ra? Ông
chủ đáp lại rằng ấy là một tiệc
mừng năm mới bình an, lại nhân
ngày cúng Tiên-sư mà bày cuộc
xướng ca hí hạ. - Nghe lời đáp
xong thời ông này ra bộ ngạc nhiên
nói rằng: Thường thấy người ta
cúng Tiên-sư là cúng trong thượng
tuần tháng giêng, và lại những
người cúng Tiên-sư toàn là người
có nghề làm ăn ca như là - sĩ,
nông - công, thương thời làm sao
cũng có một nghề nghiệp, mà nghề
nghiệp ấy đã có người bày ra trước
để lại cho người sau làm theo, thời
mới gọi Tiên-sư, là người trước đã
bày ra nghề ấy.

Còn như chủ-nhân đây vốn là một
người từ khi ấu-tiêu đã có thói phong
lưu cho đến khờ ớn lại thừa nghiệp
của tiên nhân để lại, tự mình không

Tôi chỉ dùng có một thứ
giấy NIL mà thôi giấy này
là thứ giấy văn thuộc đĩu.
Tết như của một mình bằng
Denis Frères đại lý khắp cả
Đông-dương.

CUỐN NHÌ Truyện trinh thám TIÊU THUYẾT

Cuốn nhì đã in rồi, cuốn ba còn
tr tiếp đủ cho trọn pho. Kính xin
liệt-vị, mua xem cho rõ sự tích của
một người trinh thám rất có danh
tra vụ án mạng như thần. Nếu như
các nhà thương-gia trong lục-châu
mua mà bán lại thì tôi sẽ định huê
bằng sau đây:
Mỗi cuốn là..... 0\$20
Mua đến 5 năm chục cuốn
thì sẽ có huê hồng 40%
từ một trăm > 50 >

Xin do adresse như sau đây:
CHAU-VAN-NGOC.
à l'Imprimerie de l'Union
157, Rue Catinat, 157.
SAIGON



Người-Annam ta

Nó hút thuốc lá hiệu « CON GÀ »
Vì thuốc trồng tại trong xứ ta,
Vì thuốc thơm tho hơn hết,
Vì chế tạo theo phép vệ-sanh,
Vì bán giá rẻ hơn thứ khác!

Nên bỏ các thứ thuốc ngoại quốc,
Mà hút thuốc lá hiệu « CON GÀ ».

Bán tại Đông-pháp Yên-thào Công-ti ở Hà-nội,
Công-ti từa thuế của ông Fontaine tại Saigon
và các nơi tạp hóa đều có bán.

cây cầy, không may một mà vẫn được
 tìm no dư-dũ, đã thế mà học hành
 chữ nghĩa Âu Á toàn không, thế thờ
 cái hướng thụ phong lưu phú quý ấy
 tưởng chẳng cần tập học chữ mới gì
 mới được, thế thời gọi ai là Tiên Sư
 mà toàn cúng toan tạ. Thời nay trời
 đã bày lẽ phẩm cùng hiên mà đi cái
 cộ bài bác nghe cũng không hay, chỉ
 bằng cái lễ này nên gọi là lễ cúng
 Hậu-sư là phải. Hậu-sư là thế nào?
 — Tức là từ rày về sau chủ-nhân
 phải xem lấy gương những người
 hậu thiên mà lo làm ăn học hành lấy
 nghề nghiệp no kia, chớ có lười
 thân ở nề ăn dưng mà hóa ra tuồng
 hư dử. Lời ông này tuy sống sãi, vì
 khi ấy có chán; nhưng xét lại cũng
 là một lời chân ngôn cho chủ-nhân
 là một ông giả nhân kia; hóa cho
 nên khi nói xong lời ấy thời ông chủ
 nhân có ý thẹn thường đố mắt tía
 tai, mà chẳng biết lời gì có nghĩa lý
 để đối đáp cho lại mấy câu nên chép
 nên ghi ấy. Trong việc tuy nhiều
 người có học văn mà xem chừng
 ứng cho đều ấy là hay.

Lời rao

Tiệm cơm QUẢNG HẠP
 ngang Chợ-mới Saigon

Nay tiệm tôi 1^{er} Mai sẽ bán cơm lại
 như xưa, nên tôi xin mời quý khách đời
 gốc ngọc đến chơi.

Đồ nấu ăn từ-tế, cách dọn trong ngoài
 sạch sẽ.

Xin các quý khách sáng lòng chiêu cò.

Đông-Pháp báo tín

Vì sự hóa đau

Ở làng kia có người đàn bà nay
 đã hơn ba-mươi tuổi chồng mất sớm
 một mình thủ-tiết dưỡng-cò, nhà tuy
 không giàu mà làm ăn cũng đủ nuôi
 ba bốn miệng, ấy là nhờ công việc
 của một người giỏi giảng cả nhà được
 no ấm quanh năm.

Tiếc thay người tao-lưu như thế,
 chỉ vì có tánh nhát-gan quá cho nên
 mắc phải bệnh phi-thường. — Một
 hôm nhà người bà con có việc tang
 ma, mời người ấy đến làm bánh và
 có sóc cò bản; nguyên nhà tang-
 chủ khi xưa đã có hai ba người chết
 vì nghiệp họ thổ-huyết, mà hiện nay
 cũng là do một người nữa. Bởi có
 ấy khiêng cho người đàn bà có ý
 không muốn nhận lấy trách nhiệm,
 ấy, ngồi vì nhà chủ đám ma khẩn
 thiết mới rước lằm cho nên nên mặt
 lòng mới phải tới làm giùm. — Khi
 đã đến mới vừa ở lại nửa ngày bỗng
 trớ có sinh hồi hộp muốn ho, ý
 toan ra về thời đã phát ho lên một
 hồi huyết sặc ra nhiều quá phải chờ
 lên nhà thường; may có quan họ
 thuốc trị liền, khỏi chết, nhưng còn

phải nằm lại đó dưỡng bệnh chưa
 biết khi nào lành. —
 Sự đau ấy nguyên là không ai ngờ,
 mà tự nhiên người ấy mắc phải,
 nghe cũng chừng thiệt; song nghĩ
 lại mà coi thời tưởng cũng vì cái
 lòng sợ quá thành ra in tri rồi hóa
 đau. — Người đàn bà ấy trước
 còn nhỏ, nghe đã có tánh nhát
 gan hay sợ lên một cách lạ lùng lắm,
 mà thứ nhất là thấy ai chết lại sợ
 hơn cả; lằm khi đi gặp đám ma thời
 phải trở về nhà, gặp người đau thời
 mình tự sinh bệnh mệt mỏi. — Đến
 khi đã khôn lớn về nhà chồng thời
 chưa hề khi nào gặp cảnh nguy hiểm
 phải động đến sự cảm-giác, chỉ có
 khi chồng chết thời người ấy đã
 phải đau một trận gần theo chồng.
 Nay xem như thế thời cũng vì tại

tánh sợ hãi mà phải mắc bệnh.
 Người chẳng có can đảm thời gặp
 sự gì cũng phải dờn bại, chẳng những
 là mắc bệnh mà thôi. Vậy nên mỗi
 khi làm sự gì khó khăn nguy hiểm
 nên giữ lấy tinh thần cho tráng kiện
 mới được.

Khi nào có việc chi li hay
 muốn đãi đằng quan-khách
 mà chẳng dùng rượu Sâm-
 banh (Champagne) hiệu:
**Tisane Marquis de
 Bergey**
 Thát của
 Thi làm sao mà cho phí tiền
 vui về dặng
 Rượu này có một mình hàng
 Denis freres theo mà thôi.



CANOT HOI

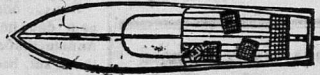
Hãy lập tức viết thư thương nghị với

Đề chờ chuyên mau lẹ, Ông Charles BARDON

đề tuần du diên địa

NGƯỜI ĐÓNG TÀU
 Ở đường Paul Blanchy số 127
 SAIGON (Namkỳ)

MỘT CÁI KIỂU THEO LOẠI « POPULAIRE », KÈU LÀ AUTO-GLISSEUR SỐ 620



Chắc chắn
 đồng ký cang
 giá rẻ

giá 1.500 \$
 sắp lên

Khoản huyệt
 lạ-làng sạch sẽ
 Giá rẻ

Nº (28) FEUILLETON DU 28 AVRIL 1920

ROMAN

OAN KIA THEO MÃI

BẢ MƯƠI HAI ĐÊM

HỒ-CẢNH-TIÊN tự thuật

Đêm thứ năm (tiếp theo)

* Đố hình thù nó như vậy đó, bây giờ
 tôi về qua trường đi tưởng đứng, cách
 nói cách cười của nó cho Lê-quí-hữu
 nghe. Đi ra gặp ai nó cũng ngẩn nó
 cũng ngó bằm bằm như cạp thấy mới,
 không ai là kính vì, không ai là không
 thù không khi. Đi tới đâu có tiếng
 tâm tới đó, hoặc ca, hoặc hát, hoặc dờn,
 hoặc cười, làm cho chớ sủa rần rờn,
 người xóm không ai còn muốn ngó. Đi
 không đi, chạy không chạy, đứng chẳng
 đứng, ngồi chẳng ngồi, hoặc lẩn hoặc,
 hoặc một mình, nhảy nhót, múa men vô
 nghĩ.

* Từ ngày con Ba-Tur sang qua bờ bắc,
 thì có nó tới lui, cách nói cách cười,
 xúc-xược ngang-làng, ai nghe cũng ghét.
 Tưởng chắc một người đờn bà bẽn, một
 đứa con gái mại, mà có chút lương tâm,
 còn biết sơ duyên sách phận, thì thả dựa
 cửa thuyền, vui với cò-lung, thú với sơn-
 hồ, cùng lái bẹn với cò huê còn hơn gao
 thàng Chín-Cục. Vậy mà chẳng biết sao
 con Ba-Tur nó chẳng thẹn lòng, đành
 lấy đẹp đôi đầu, để máo mà trông chơn
 cũng lạ!

* Tôi bay nó tự thông với nhau, song
 tôi già mất nợ tai điếc, cũng vì tôi
 thương con Ba-Tur vô giá. nó ra e tức

nước nó bẻ bờ, đi lại cũng thiệt mình,
 sớm tôi đời sâu đập nhốt. Chỉ bằng để
 vậy cho nó thừa tình, lạc cực sanh ai,
 rồi nghĩ lại thư ông tôi mà từ bỏ. Có cò
 đầu, bán đầu còn nộp lên, lẩn lẩn chẳng
 giàu mãi, cười đến ngang mày, bóc rồi
 trước mắt: Cờ khô thì thôi, tôi gọi nó
 mà nó tưởng cho tôi là hình cây, tượng
 gỗ mới ngắt cho chớ!

* Bữa nọ — tôi đã nói thường nó
 buộc tôi đi hầu về đứng giờ và bề về
 rồi, không cho tôi đi chơi bởi đêm hát —
 bữa nọ có thiệp mời đến chơi, tôi hỏi
 từ nó chơi, nó liền chịu để cho tôi đi,
 và hỏi tôi đi mấy giờ về. Tôi liền
 liền đáp: « Mãng giờ hầu rồi tôi đi ngay,
 ăn uống rồi còn ở chơi, ít lắm cũng
 mười một giờ khuya mới ra về. » Nói
 vậy mà đêm ấy chưa đầy chín giờ tôi
 về, xô cửa sáo vào, thấy nó với thằng
 tình nhân còn đang xô trường. Tôi giận
 rung, song nghĩ lại việc mình đi biệt
 trước còn giận nó gì, lên tôi đi đi giã
 lăm vui mới cười cho khóa lấp. Đé đầu
 cái tiếng cười của tôi: lăm cho nó nội,
 mừng nhiều tới sao về sớm nó khuya,
 tôi tức cười — ngó lại thằng Chín-Cục
 lớn đầu mắt rói — tôi mới đáp: « Tại
 về sớm mới khuya nên mình mới thừa
 dịp tu tình, dưới đến đó nghĩa! »

* Nghe lời nó liền khoát miệng, rằng
 nó không cần tôi mà phải đi tiêu, tự ý,
 muốn đi thì đi, muốn đi thì đi, đừng
 nhiều lời nhiều tiếng. Nó lại tiếp: thà
 nó lấy một tháng du-côn như vậy còn
 hơn lấy tôi, có tiếng mà không có miếng.
 * Chưa kịp một lời, bỗng nghe tiếng

thằng Chín-Cục ở ngoài đàng, kêu thách
 tôi ra mà đánh. Tôi thấy như vậy không
 còn biết tới sao, tôi cứ ngó khoan tay
 mà chịu. Còn con Ba-Tur tưởng đâu thế
 nào nó cũng nghĩ chút tình, chẳng ngờ
 nó nghe thằng rợ nói vậy, nó lại bước
 ra hàng ba mà nói lên rằng: « Minh
 chẳng cần nói với thằng khôn kíp đó
 làm gì cho rờn danh, để mặc tôi với nó;
 tôi đi nó ra khỏi nhà tức thì bay đi,
 Bảnh đoán chưa! Đều gì nó mà phải ra
 thán gì đi nữa cũng phải xa, chớ còn
 đeo đuổi theo nó àt có ngày mừng họa.

* Tôi gọi hết đó đi về về đến nhà
 nằm ngủ quá tức cười, cười cho tôi —
 * Lời tôi đã nói — có mắt không trông,
 chẳng lăm mé lử. Tôi coi hội này nghĩ
 lăm mới biết, tôi ấy lại nơi tôi, cây mực
 lăm còn chạm thì phải rời, vách rềm
 tôi mới thì nó rã, chớ có lạ chi. Bây giờ,
 tôi mới nghĩ trước xét sau thì thường
 sự tôi, thật nó ở với tôi như bảnh đoán
 vậy, không sao không đợn, mà tôi nhân
 còn tiếng nó tiếng kia, nghĩ lăm tưởng
 lử; lăm cho vợ chồng chia cách, ập
 từ phân li, càng tưởng càng đau. ập
 như chẳng kịp. Tôi nhớ định gửi tin cho
 vợ tôi lén và thế quyết từ đây, vàng đá
 trọn niêm, tức tợ chẳng đời.

* Tình vậy thì nên, mà bây giờ đây,
 nhà không gạo chi, tôi vàng bạc tiền, biết
 lấy chi đáp đối cho qua, những ngày
 chờ đợi. Hồi ai, mượn ai, nhờ ai, cậy
 ai? Khó đợn ài Càng khổ tâm càng trách,
 càng vợ tri càng phiền; mà phiền ai,
 trách ai? Hết phiên mình rồi trách lẻo-
 thiên, khiến chi cuộc đào diên nên đời!

* Sáng ngày đi hầu, không có chi mà
 long thì thôi, nhấm cũng không sao, cực
 nỗi trư về nhìn đôi sao qua buổi. Tại cái
 con hồ-lý-tinh đó nó hại, quán cơm mất
 chạy mặt mình, nó tới cái con hồ-lý-tinh
 lại phải động tâm tình, muốn nhấm mất
 đành liêu trữ lại! Khôn chưa! Nhưng
 muốn thì muốn vậy chớ vì công giá, nghĩ
 vì tôi chẳng phải lươn lẩn đâu mà tìm
 xa không né. Tôi như nguyện thời dứt
 nó, đầu thế nào cũng phải tin cho vợ
 con tôi lén mà hỏi Bảnh, lúc hiện mình
 quặn, cây gậy em chụp ai nó hẹp
 chẳng thương.

* Nhớ lại rồi qua bữa cơm, vào nhà
 hầu, (bằng bạn tôi) chớ người bảnh
 lữu lữu tôi thì tôi phải đi đã thời con
 Ba-Tur, song bây giờ trong tôi vàng
 bạc, mà đống không có. Người bảnh-hữu
 tôi, không vì mang cho tôi, và nói: « Thấy
 mà còn với con Ba-Tur, anh em ai này
 đều buồn, chớ như thấy mà thôi nó biết
 rồi, thiếu thôn cách nào tôi giúp cho thấy
 cũng nói. » Nói rồi và coi chiếc cà-rê hệ
 xoang trao cho tôi và tiếp: « Bây giờ
 này, để chiếc cà-rê hệ xoang này cầm mà
 xài đi, đừng buồn nữa. Tôi cầm chiếc
 cà-rê hệ xoang này mà mắt mà trả lời
 rằng: « Bảnh mà dùng đặng ngọc, thì
 không bằng đặng đá, dơi lòng cho bảnh,
 chớ g bằng cho con; bây giờ đây thật tôi
 đang cần kim chớ ăn cơm, chớ không
 cần tiền bạc, mà đầu cò cần, cần như
 bảnh đống chớ không cần chi nhiều lắm. »
 (Sau sẽ tiếp theo)

L. H. Mưu.

